

Số: *1124/ĐA* - UBND

Quảng Trị, ngày 26 tháng 4 năm 2013

ĐỀ ÁN

Quy định một số chính sách ưu đãi về quyền sử dụng đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ

(Kèm theo Tờ trình số: 1123/Tr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Quảng Trị)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Sự cần thiết, cơ sở pháp lý xây dựng đề án.

1.1. Sự cần thiết xây dựng đề án.

Xã hội hóa trong lĩnh vực Giáo dục - đào tạo, dạy nghề; y tế, văn hóa; thể dục thể thao; môi trường là một trong những chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Để tạo cơ chế khuyến khích cho việc xã hội hóa, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 về Chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và ngày 31/12/2008 Bộ Tài chính cũng đã ban hành Thông tư số 135/2008/TT-BTC về hướng dẫn thi hành Nghị định 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ.

Theo quy định quy định tại khoản 8 Điều 18 Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 quy định về nhiệm vụ của UBND tỉnh "*Căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, ban hành các chế độ ưu đãi cụ thể nhằm khuyến khích, thúc đẩy, mở rộng các hình thức xã hội hóa; thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa theo hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành*". Do đó, việc ban hành văn bản Quy định về chính sách khuyến khích khi giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hóa trên địa bàn tỉnh là cần thiết tạo cơ sở pháp lý và cụ thể hóa các quy định của Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ cũng như phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

1.2. Cơ sở pháp lý xây dựng đề án:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và thông;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính và hướng dẫn Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ.

2. Phạm vi, đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi điều chỉnh.

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hoá; thể dục thể thao; môi trường.

2.2. Đối tượng áp dụng.

a) Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa;

b) Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

c) Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(Sau đây gọi tắt là cơ sở thực hiện xã hội hóa).

3. Điều kiện được hưởng chính sách xã hội hóa

Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế; văn hóa; thể thao; môi trường trên địa bàn tỉnh phải thuộc danh mục loại hình và đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn được ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐTTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển xã hội quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

4. Nguyên tắc thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa

4.1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng chính sách khuyến khích xã hội hóa phải được thành lập, được phép hoạt động.

4.2. Nhà nước có nhiệm vụ giao đất, cho thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; có chính sách hỗ trợ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa đã tự thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng kể từ ngày Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

4.3. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với chức năng nhiệm vụ hoạt động nhằm huy động vốn, nhân lực và công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ.

II. CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI KHI THỰC HIỆN GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT

5. Về bồi thường, hỗ trợ tái định cư:

5.1. Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí để hỗ trợ thực hiện giải phóng mặt bằng (bồi thường, hỗ trợ tái định cư) tạo quỹ đất phục vụ xã hội hóa.

5.2. Trường hợp chủ đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án xã hội hóa theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt (kể từ ngày Nghị định 69/2008/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao và môi trường có hiệu lực) thì số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã đầu tư đối với diện tích đất phục vụ hoạt động xã hội hóa sẽ được ngân sách nhà nước hoàn trả 100% (trong đó 50% do ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định; 50% còn lại từ nguồn thu của ngân sách địa phương, bằng nhiều hình thức phù hợp với nguồn ngân sách nhà nước của địa phương).

5.3. Trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị đã được xây dựng cơ sở hạ tầng: Cơ sở thực hiện xã hội hóa phải nộp chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

6. Về giao đất, cho thuê đất.

6.1. Cơ sở xã hội hóa được Nhà nước quyết định giao đất hoặc cho thuê đất được lựa chọn một trong hai hình thức sau:

- Thuê đất và được miễn tiền thuê đất;
- Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất.

6.2. Trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất nhưng cơ sở thực hiện xã hội hóa có nguyện vọng được thực hiện theo phương thức giao đất có thu tiền sử dụng đất (không thực hiện theo quy định miễn tiền sử dụng đất) thì được thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể là:

- Được trừ chi phí bồi thường đất, hỗ trợ tái định cư đã ứng trước (nếu có) vào tiền sử dụng đất phải nộp;
- Được tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị tài sản dự án đầu tư;
- Có các quyền và nghĩa vụ như tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

6.3. Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng đăng ký lựa chọn một địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa thì thực hiện chọn dự án theo phương thức đấu thầu để chọn dự án đáp ứng cao nhất các tiêu chí về quy mô, chất lượng, hiệu quả...vv.

6.4. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được Nhà nước giao đất theo quy định tại điểm 6.1 - mục 6 của Đề án này phải thực hiện quyền và nghĩa vụ như trường hợp tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất.

6.5. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được Nhà nước giao đất theo quy định tại điểm 6.2 - mục 6 của Đề án này không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được Nhà nước giao để thực hiện dự án xã hội hóa. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển nhượng cơ sở thực hiện xã hội hóa thì phải đảm

bảo việc chuyển nhượng không làm thay đổi mục đích sử dụng đất phục vụ hoạt động xã hội hóa.

6.6. Cơ sở công lập, bán công chuyển đổi sang loại hình cơ sở thực hiện xã hội hoá nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại mục 4 của Đề án này thì được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hoá và được tiếp tục sử dụng diện tích đất đang sử dụng dưới các hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất, hoặc cho thuê đất và miễn tiền thuê đất.

Đối với diện tích đất không đưa vào sử dụng, hoặc sử dụng không đúng mục đích cơ sở phải trả lại cho nhà nước.

6.7. Thời hạn giao đất, cho thuê đất: Theo dự án đầu tư đã được phê duyệt nhưng không quá 50 năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

7. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện

7.1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn công khai các loại hồ sơ, trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, ký hợp đồng đối với trường hợp thuê đất trên địa bàn tỉnh cho các Cơ sở thực hiện xã hội hoá.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra việc thực hiện của chủ đầu tư, nếu sau 12 (mười hai) tháng liền không sử dụng hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn 24 (hai mươi bốn) tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi bàn giao đất ngoài thực địa thì lập hồ sơ xử lý, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi đất.

7.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ xin chủ trương đầu tư, hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư (trừ các dự án đầu tư vào các Khu kinh tế) theo thẩm quyền trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn nhà đầu tư đến các Sở, Ban, ngành, địa phương có chức năng nhiệm vụ liên quan để thực hiện thủ tục cần thiết liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận đầu tư và thực hiện dự án đầu tư.

7.3. Sở Xây dựng

Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục liên quan đến công tác xây dựng gồm: chứng chỉ quy hoạch, thẩm định phê duyệt thiết kế cơ sở, quy hoạch chi tiết, cấp giấy phép xây dựng.

7.4. Sở Tài chính

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn và thực hiện thủ tục thanh toán các khoản chi phí ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo quy định.

- Sở Tài chính chủ trì xác định giá thu tiền sử dụng đất đối với trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa có nguyện vọng được thực hiện theo phương thức giao đất có thu tiền sử dụng đất (không thực hiện theo quy định miễn tiền sử dụng đất);

- Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí theo quy định để hỗ trợ cho các Cơ sở thực hiện xã hội hóa khi thực hiện dự án.

7.5. Cục Thuế tỉnh

Có trách nhiệm hướng dẫn thủ tục miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; tính và thông báo cho chủ đầu tư nộp đủ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, lệ phí trước bạ, các khoản thu khác vào Kho bạc Nhà nước theo quy định.

7.6. UBND cấp huyện

- Chịu trách nhiệm công bố công khai và quản lý quy hoạch được duyệt.

- Thông báo thu hồi đất theo ủy quyền.

- Chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất của Chủ đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyên mục đích sử dụng đất, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

8. Trách nhiệm của nhà đầu tư

- Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phải thực hiện theo đúng thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành. Căn cứ vào các điều kiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Nhà nước và quy định này để tự xác định ưu đãi và hỗ trợ đầu tư tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của tỉnh.

- Nhà đầu tư phải tổ chức triển khai đúng tiến độ đã cam kết, sau 12 tháng liền không sử dụng hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn hai mươi bốn tháng so với tiến độ ghi trong dự án, kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thì Nhà nước sẽ thu hồi đất và không bồi hoàn các khoản chi phí mà nhà đầu tư đã bỏ ra đầu tư trên đất. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Cường

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2013/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2013

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Quy định một số chính sách ưu đãi
về quyền sử dụng đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh
theo Nghị định số: 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VI, KỶ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐTTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày /4/2013 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Đề án Quy định một số chính sách ưu đãi về quyền sử dụng đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số: 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy định một số chính sách ưu đãi về quyền sử dụng đất đối với các dự án thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ, với các nội dung như sau:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh.

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hoá; thể dục thể thao; môi trường.

1.2. Đối tượng áp dụng.

Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa:

b) Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

c) Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(Sau đây gọi tắt là cơ sở thực hiện xã hội hóa).

2. Điều kiện được hưởng chính sách xã hội hóa

Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hóa; thể thao; môi trường trên địa bàn tỉnh phải thuộc danh mục loại hình và đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn được ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển xã hội quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP.

3. Nguyên tắc thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa

3.1. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng chính sách khuyến khích xã hội hóa phải được thành lập, được phép hoạt động.

3.2. Nhà nước có nhiệm vụ giao đất, cho thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; có chính sách hỗ trợ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa đã tự thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng kể từ ngày Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

3.3. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với chức năng nhiệm vụ hoạt động nhằm huy động vốn, nhân lực và công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ.

4. Về bồi thường, hỗ trợ tái định cư:

4.1. Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí để hỗ trợ thực hiện giải phóng mặt bằng (bồi thường, hỗ trợ tái định cư) tạo quỹ đất phục vụ xã hội hóa.

4.2. Trường hợp chủ đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án xã hội hóa theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt (kể từ ngày Nghị định 69/2008/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến

khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao và môi trường có hiệu lực) thì số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã đầu tư đối với diện tích đất phục vụ hoạt động xã hội hóa sẽ được ngân sách nhà nước hoàn trả 100% (trong đó 50% do ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định; 50% còn lại từ nguồn thu của ngân sách địa phương, bằng nhiều hình thức phù hợp với nguồn ngân sách nhà nước của địa phương).

4.3. Trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị đã được xây dựng cơ sở hạ tầng: Cơ sở thực hiện xã hội hóa phải nộp chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

5. Về giao đất, cho thuê đất.

5.1. Cơ sở xã hội hóa được Nhà nước quyết định giao đất hoặc cho thuê đất được lựa chọn một trong hai hình thức sau:

- Thuê đất và được miễn tiền thuê đất;
- Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất,

5.2. Trường hợp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất nhưng cơ sở thực hiện xã hội hóa có nguyện vọng được thực hiện theo phương thức giao đất có thu tiền sử dụng đất (không thực hiện theo quy định miễn tiền sử dụng đất) thì được thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể là:

- Được trừ chi phí bồi thường đất, hỗ trợ tái định cư đã ứng trước (nếu có) vào tiền sử dụng đất phải nộp;
- Được tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị tài sản dự án đầu tư;
- Có các quyền và nghĩa vụ như tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

5.3. Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng đăng ký lựa chọn một địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực xã hội hóa thì thực hiện chọn dự án theo phương thức đấu thầu để chọn dự án đáp ứng cao nhất các tiêu chí về quy mô, chất lượng, hiệu quả...vv.

5.4. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được Nhà nước giao đất theo quy định tại điểm 5.1 - mục 5 của Nghị quyết này phải thực hiện quyền và nghĩa vụ như trường hợp tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất.

5.5. Cơ sở thực hiện xã hội hóa được Nhà nước giao đất theo quy định tại điểm 5.2 - mục 5 của Nghị quyết này không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được Nhà nước giao để thực hiện dự án xã hội hóa. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển nhượng cơ sở thực hiện xã hội hóa thì phải đảm bảo việc chuyển nhượng không làm thay đổi mục đích sử dụng đất phục vụ hoạt động xã hội hóa.

5.6. Cơ sở công lập, bán công chuyển đổi sang loại hình cơ sở thực hiện xã hội hoá nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại mục 3 của Nghị quyết này thì được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hoá và được tiếp tục sử dụng diện tích đất đang sử dụng dưới các hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất, hoặc cho thuê đất và miễn tiền thuê đất.

Đối với diện tích đất không đưa vào sử dụng, hoặc sử dụng không đúng mục đích cơ sở phải trả lại cho nhà nước.

5.7. Thời hạn giao đất, cho thuê đất: Theo dự án đầu tư đã được phê duyệt nhưng không quá 50 năm.

Điều 2. Giao Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện giám sát Nghị quyết theo chức năng được pháp luật quy định.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức thành viên của mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh;

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá VI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày tháng năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ thông qua ./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN.
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp: BTI, QK4;
- Các bộ Tài chính, Xây dựng, TNMT, KH-ĐT.
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, Viện KSND tỉnh.
- VPTU, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VPUBND tỉnh;
- Các Sơ, ban ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND TP Đ Hà, TX Q. Trì, huyện Đào Cồn Co,
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Báo Q. Trì, Đài PTTH, TT công báo tỉnh;
- Lưu: VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc

Số: 6/PS /STP-VBPO

Về việc tham gia văn bản

Đông Hà, ngày 27 tháng 10 năm 2010

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẢNG TRỊ	
C. VĂN	Số:/K. (M) gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị
ĐẾN	Ngày: 27/10/2010
	Chuyển:

Theo đề nghị tại Công văn số 1262/STNMT-QLDD ngày 28/10/2010 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thẩm định Quy định chính sách khuyến khích khi giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hóa. Sau khi nghiên cứu dự thảo và đối chiếu các quy định pháp luật hiện hành, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành bản Quy định chính sách khuyến khích:

Xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường là một trong những chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Để tạo ra cơ chế khuyến khích cho việc xã hội hóa, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 hướng dẫn thi hành Nghị định số 69/2008/NĐ-CP. Việc ban hành bản Quy định về chính sách khuyến khích khi giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hóa trên địa bàn tỉnh ta là có cơ sở pháp lý và cần thiết nhằm cụ thể hóa các quy định của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Thông tư 135/2008/TT-BTC phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, theo đúng quy định tại khoản 8, điều 18 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP quy định về nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh *"Căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, ban hành các chế độ ưu đãi cụ thể nhằm khuyến khích, thúc đẩy, mở rộng các hình thức xã hội hóa; thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa theo hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành"*

Tuy nhiên cần xem xét lại **thẩm quyền ban hành** vì điểm 4, khoản 5, Mục XIII, Thông tư số 135/2008/TT-BTC quy định như sau: *"Căn cứ hướng dẫn cụ thể của Thông tư này và các văn bản hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành theo quy định tại Khoản 10 Điều 17 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ban hành chế độ quy định ưu đãi cụ thể về giao đất, cho thuê đất, mức hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng đối với các dự án xã hội hoá... phù hợp với quy mô, hình thức hoạt động, loại hình cơ sở thực hiện xã hội hóa; phù hợp với yêu cầu phát*

triển của từng lĩnh vực ở địa phương và bố trí nguồn kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ các cơ sở thực hiện xã hội hóa vào dự toán ngân sách địa phương hàng năm.

- Những chế độ chính sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành quy định ưu đãi tại Mục IV; Mục V và Mục VII của Thông tư này. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần báo cáo xin ý kiến Hội đồng nhân dân trước khi ban hành.

Vì chính sách ưu đãi mà UBND tỉnh ban hành là chính sách ưu đãi trong giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hoá, thuộc Mục V của Thông tư số 135/2008/TT-BTC nên cơ quan soạn thảo cần xây dựng Đề án của UBND tỉnh, báo cáo HĐND tỉnh thông qua trước khi ra quyết định ban hành.

II. Về Nội dung:

1. Về tên của Quy định: Cần viết lại như sau để đảm bảo tính ngắn gọn và đầy đủ: **“Quy định một số chính sách ưu đãi về quyền sử dụng đất đối với các dự án thực hiện xã hội hoá trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính Phủ”**, không cần thiết phải nêu **“khuyến khích khi thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hoá hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường”** vì các lĩnh vực được khuyến khích đã được nêu tại Điều 1 phạm vi, đối tượng áp dụng của bản quy định, mặt khác ngoài chính sách ưu đãi trong việc giao đất, cho thuê đất, bản quy định còn đề cập đến chính sách ưu đãi về bồi thường, hỗ trợ tái định cư nên sử dụng cụm từ **“ưu đãi về quyền sử dụng đất”** là ngắn gọn, phù hợp.

2. Cần xem xét để bổ sung thêm một điều quy định **“về điều kiện được hưởng chính sách xã hội hoá”** để làm rõ thêm các điều kiện mà các cơ sở xã hội hoá trong các lĩnh vực được hưởng, phù hợp với quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Thông tư số 135/2008/TT-BTC, cụ thể như sau:

“Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hoá; thể dục thể thao; môi trường trên địa bàn tỉnh phải thuộc danh mục loại hình và đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP”

3. Tại điều 4 quy định về **chính sách giao đất, cho thuê đất**: Cần rà soát lại nội dung điều này để bổ sung cho đầy đủ tất cả các chính sách được quy định tại Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Mục V Thông tư số 135/2008/TT-BTC về giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hoá. Ví dụ: *Tại Thông tư số 135/2008/TT-BTC có quy định cụ thể về ưu đãi giao đất, cho thuê đất đối với*

các cơ sở công lập, bán công chuyển đổi sang các loại hình cơ sở xã hội hoá (dân lập, tư thục) nhưng Điều 4 của dự thảo Quy định chưa quy định rõ về nội dung này.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp vào dự thảo Quy định chính sách khuyến khích khi giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hoá.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu VT, VBPO.



GIÁM ĐỐC

Võ Công Hoan